TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124 /2026/HS-ST

Ngày: 02 - 7 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bá Công

Ông Nguyễn Thành Công

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 07 năm 2026, tại Tòa án khu vực 02 - Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2026/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 202 6 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1052/2026/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc H. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 31 tháng 8 năm 2000 tại: thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKTT và C ở hiện nay: Số A, T, phường S, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Con ông: Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà: Vũ Thị Bích V; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Không có. Tiền sự: Ngày 06/10/2025, bị UBND phường S, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 06/10/2025.

Nhân thân: Ngày 16/6/2023, bị UBND phường T xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 466/QĐ-XPHC;

Ngày 23/10/2024, bị UBND phường T xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 980/QĐ-XPHC

Bị cáo bị bắt ngày 23.3.2026, hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08h00' ngày 23/12/2025, Cơ quan An ninh điều tra, Công an thành phố Đ kiểm tra nhà số B đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện Nguyễn Ngọc H là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của UBND phường S, thành phố Đà Nẵng đang sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Võ Quốc H2 (sinh năm: 1991; Trú: K N, phường A, thành phố Đà Nẵng) nên tiến hành bàn giao H cho Công an phường A, thành phố Đà Nẵng tiếp tục giải quyết theo quy định. Quá trình làm việc, Công an phường A, thành phố Đà Nẵng tiến hành thử test ma túy thì phát hiện Nguyễn Ngọc H dương tính với ma túy "Methamphetamine".

Tại Kết luận giám định số 1477/KL-KTHS ngày 28/12/2025 của Phòng K - C2 xác định: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Ngọc H ký hiệu niêm phong H1 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine .

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19h00' ngày 22/12/2025 Võ Quốc H2 gọi điện thoại rủ Nguyễn Ngọc H sang nhà số B, đường N, phường A, thành phố Đà Nẵng để nhậu cùng Dương Gia H3 và Lê Xuân C1 thì H đồng ý. Tại đây, cả nhóm ngồi nhậu ở khu vực trước tủ thờ tầng hai đến khoảng 22h30' cùng ngày thì Dương Gia H3 và Lê Xuân C1 nghỉ trước, chỉ còn lại Võ Quốc H2 và Nguyễn Ngọc H tiếp tục ngồi nhậu. Lúc này, Võ Quốc H2 nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên rủ Nguyễn Ngọc H tham gia cùng thì H đồng ý nên H2 đi đến khu vực tủ thờ tầng hai, mở tủ và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đã chuẩn bị sẵn từ trước rồi lấy ma túy ở trong túi quần của H2 ra cho H2 – H cùng sử dụng. Cả hai sử dụng ma túy xong thì đi ngủ đến khoảng 7h30' ngày 23/12/2025 thì bị

Cơ quan An ninh điều tra, Công an thành phố Đ kiểm tra phát hiện vụ việc như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"

- Áp dụng: điểm b Khoản 1 Điều 256a; Điểm s,i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc H từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 23.3.2026.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu thu hủy 01 chai nhựa đựng nước tiểu và toàn bộ vỏ bao gói mẫu được hoàn lại theo " biên bản niêm phong và hoàn lại đối tượng giám định" kèm theo kết luận gián định số 1477 KL - KTHS ngày 28.12.2025, vật chứng hiện nay được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận ngày 18.6.2026.

- Đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của Võ Quốc H2 vào ngày 22/12/2025 tại nhà số B N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Quá trình điều tra xác định, Võ Quốc H2 hiện đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Đ khởi tố điều tra về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đối với hành vi trên theo Quyết định Bổ sung Quyết định Khởi tố vụ án hình sự số 71/QĐ-ANĐT ngày 04/3/2026 nên trong vụ án này Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ không đề cập xử lý.

- Đối với ông Lê Xuân C1, bà Dương Gia H3 và ông Phan Châu T không liên quan đến hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Nguyễn Ngọc H

trong vụ án này, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ không đề cập xử lý là có căn cứ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau:

Vào ngày 22/12/2025, tại nhà B N, phường A thành phố Đà Nẵng; Nguyễn Ngọc H đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của UBND phường S, thành phố Đà Nẵng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại "Methamphetamine".

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc H đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 488/QĐ-

UBND ngày 06 tháng 10 năm 2025 của UBND phường S, thành phố Đà Nẵng lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý sử dụng trái phép chất ma túy loại "Methamphetamine. Hành vi thực hiện do lỗi cố ý đủ yếu tố cấu thành tội " Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý, sử dụng các chất ma túy đã được nghiêm cấm. Mặt khác hành vi này còn gây tác hại nguy hiểm cho sức khỏe, gây ra nhiều hệ lụy làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến giống nòi của thế hệ tương lai. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, đủ để cải tạo cũng như mang tính răn đe đối với những ai đang được quản lý sau cai nghiện mà có ý định vi phạm.

[5] Xét về nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều bi xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất nma túy. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng của mình nên áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chai nhựa đựng nước tiểu và toàn bộ vỏ bao gói mẫu được hoàn lại theo " biên bản niêm phong và hoàn lại đối tượng giám định" kèm theo kết luận gián định số 1477 KL - KTHS ngày 28.12.2025,vật chứng hiện nay được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận ngày 18.6.2026, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của Võ Quốc H2 vào ngày 22/12/2025 tại nhà số B N, phường A, thành phố Đà Nẵng. Quá trình điều tra xác định, Võ Quốc H2 hiện đã bị Cơ quan An ninh điều tra

Công an thành phố Đ khởi tố điều tra về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đối với hành vi trên theo Quyết định Bổ sung Quyết định Khởi tố vụ án hình sự số 71/QĐ-ANĐT ngày 04/3/2026 nên trong vụ án này Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ không đề cập xử lý.

[8] Đối với ông Lê Xuân C1, bà Dương Gia H3 và ông Phan Châu T không liên quan đến hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Nguyễn Ngọc H trong vụ án này, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 256a; Điểm s,i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 02 năm 3 tháng tù (Hai năm ba tháng). Thời hạn tù tính từ ngày 23.3.2026.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa đựng nước tiểu và toàn bộ vỏ bao gói mẫu được hoàn lại theo " biên bản niêm phong và hoàn lại đối tượng giám định" kèm theo kết luận gián định số 1477 KL - KTHS ngày 28.12.2025,vật chứng hiện nay được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận ngày 18.6.2026.

4. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND khu vực 2- Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an khu vực 2- Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TPĐN
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Anh